

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN I P

Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

TỈNH G L

Bản án số: 19/2022/HSST.

Ngày: 22/6/2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I P, TỈNH G L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Viết Minh Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Mã Thị Dên.

- Ông Phan Nam Định.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quân Thu Hằng – Thư ký Toà án nhân dân huyện I P, tỉnh G L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I P, tỉnh G L tham gia phiên tòa:
Ông Nay Uy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện I P, tỉnh G L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2022/TLST-HS, ngày 13 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST - HS, ngày 18 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/HSST-QĐ ngày 07/6/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D; Sinh ngày: 20/12/1992 tại huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn 2, xã B N, huyện T S, tỉnh B Đ; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm 1955 và bà Đoàn Thị T, sinh năm 1959. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Phan Văn X, sinh năm: 1976.

Trú tại: Thôn 3, xã B N, huyện T S, tỉnh B Đ. Có mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Thanh V, sinh năm: 1982.

Trú tại: Thôn 3, xã B N, huyện T S, tỉnh B Đ. Vắng mặt (Có lý do).

- Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm: 1988.

Trú tại: Thôn 3, xã B N, huyện T S, tỉnh B Đ. Vắng mặt. (Có lý do).

* Người làm chứng:

- Anh Phạm Phú T, sinh năm: 1985.

Trú tại: Thôn 2, xã B N, huyện T S, tỉnh B Đ. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Hồng P, sinh năm: 1988.

Trú tại: Thôn 2, xã B N, huyện T S, tỉnh B Đ. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Thanh K, sinh năm: 1996.

Trú tại: Thôn 3, xã B N, huyện T S, tỉnh B Đ. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Tùng V, sinh năm: 1976.

Trú tại: Thôn P A, xã T X, huyện T S, tỉnh B Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/02/2021, Nguyễn Văn D đến ở tại lán trại của anh Nguyễn Ngọc C thuộc Ploi Toan, xã Ia Kd, huyện I P, tỉnh G L để làm thuê bốc xếp dưa hấu. Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 23/02/2021, D cùng khoảng 06 người khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch) T hành đánh bạc hình thức đánh bầu cua thắng thua được bằng tiền tại lán trại của anh C. Khi đánh bạc, D và Nguyễn Thanh V phát sinh mâu thuẫn, cãi nhau, thấy vậy anh Phan Văn X đứng dậy ra ngoài đi về. Lúc này, D cầm 01 ly nước trà đã nguội tạt vào mặt V và cầm ly đánh 01 cái trúng sượt tai phải của V nhưng được mọi người can ngăn. Sau đó, V đi về kể với X về việc vừa bị D đánh nên X và V cùng quay lại lán trại tìm D để đánh. V đi đến đứng trước cửa lán trại, còn X nhặt 01 cây gỗ (dài khoảng 1,5m, đường kính 03cm) ở gần đó cầm đi vòng ra bên hông lán trại và giở tấm bạt trại lên nhìn vào trong. Lúc này, D đang ngồi ở bên trong lán trại biết V và X quay lại để đánh D, D sợ nên bỏ chạy ra ngoài, khi chạy đến khu vực bếp của lán trại thấy 01 dao rựa (dài khoảng 80cm, cán bằng gỗ dài 50cm, đường kính 04cm, lưỡi bằng kim loại dài 30cm, bản rộng nhất 8cm, mũi dao quắm) ở dưới đất, D lấy cầm theo mục đích là để chống trả lại V và X nếu bị V và X đánh. Phát hiện X cầm cây gỗ tìm đánh D nên anh Phạm Phú T và Nguyễn Hồng P liền chạy đến can ngăn, giật lấy cây gỗ từ X, nhưng X vẫn tiếp tục đi vòng ra phía sau lán trại tìm D. Khi D chạy ra đến khu vực đất trống ở phía sau cách khu vực bếp của lán trại khoảng hơn 05m thì gặp X. Tại đây, D và X xông vào giằng co với nhau, khi X đứng đối diện giằng co, xô đẩy với D thì tay phải D cầm dao rựa chém 01 nhát theo hướng chéo từ phải sang trái, từ trên xuống dưới trúng ngang hông bên trái của X gây thương tích. Thấy X bị thương, P chạy đến giật lấy dao rựa từ D và vút lại tại hiện trường, anh V cùng anh Nguyễn Thanh K và anh Nguyễn Tùng V thấy vậy chạy đến đưa X đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 306/21/TGT, ngày 22/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh G L, kết luận: Về tỉ lệ tổn thương cơ thể của Phan Văn X do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 22%;

- Về cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực; về xác định vật gây thương tích: Căn cứ vào đặc điểm dấu vết thương tích ban đầu được

ghi nhận trên hồ sơ bệnh án điều trị và biên bản ghi lời khai các bên xác định vật gây thương tích nêu trên cho ông X là do tác động phù hợp với vật sắc có cạnh.

Tại Cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I P, tỉnh G L truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị:

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người bị hại: Do trong vụ án này bị hại cũng có lỗi là có cầm cây đi tìm bị cáo và có xông vào giằng co với bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo với mức hình phạt nhẹ nhất.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Không

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện I P trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người T hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]Về hành vi của bị cáo: Vì mâu thuẫn trong việc đánh bầu cua với anh Nguyễn Thanh V, khi nhìn thấy bị hại anh Phan Văn X đi đến lán trại, chỉ vì suy nghĩ anh X đến đánh mình cho nên trong lúc giằng co với anh X thì bị cáo Nguyễn Văn D đã dùng con dao rựa là hung khí nguy hiểm chém vào bên hông trái của anh X, hậu quả làm anh X bị tổn thương cơ thể 22%. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận

thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe, tính mạng, danh dự người khác và có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, kỷ cương pháp luật, xâm phạm sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, sức khỏe là vốn quý nhất của con người, là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Do đó, cần phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người có ích và nhằm mục đích răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Văn D được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường cho bị hại. Trong vụ án này cũng có một phần lỗi của bị hại là cầm cây đi tìm bị cáo dẫn đến việc bị cáo cho rằng đi tìm bị cáo để đánh và khi thấy bị cáo thì bị hại cũng xông vào giằng co với bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự khi xem xét hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn D, Nguyễn Thanh V và 06 người (chưa rõ nhân thân, lai lịch) vào ngày 22/02/2021. Do D và V đều chưa có tiền án, tiền sự; chưa xác định được tổng số tiền dùng đánh bạc và lai lịch của những người tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với 01 dao rựa dài khoảng 80cm, cán bằng gỗ dài 50cm, đường kính 04cm, lưỡi bằng kim loại dài 30cm, bản dao rộng nhất 08cm, mũi dao quắm là hung khí mà Nguyễn Văn D đã sử dụng để gây thương tích cho anh Phan Văn X, đã bị vứt tại hiện trường. Cơ quan điều tra đã T hành truy tìm nhưng không có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Không có.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa và trong đơn xin xét xử vắng mặt không ai có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai có trong hồ sơ đều phù hợp và đúng

như nội dung vụ án.

[9] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của Kiểm sát viên.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/6/2022) bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh G L để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh G L.
- VKSND tỉnh G L.
- VKSND huyện I P.
- CA huyện I P.
- Bị cáo;
- Bị hại.
- Người có QLNVLQ đến vụ án.
- Chi cục THADS huyện I P
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Bùi Viết Minh Quân